

CÁCH ĐỌC “s, es”

Quy tắc 1: Phát âm là /s/ khi tận cùng từ bằng -t, -p, k, f, -θ

EX: stops [stɒps] works [wɜ:kz]

Quy tắc 2: Phát âm là /iz/ khi tận cùng từ bằng s, ss, ch, x, sh, z, ge, ce

EX: misses /misiz/ ; watches [wɒtʃiz]

Quy tắc 3: Phát âm là /z/ đối với những từ còn lại

EX: study - studies; supply-supplies.....

1 glasses →

2 pieces →

3 tortoises →

4 bikes →

5 cups →

6 desks →

7 caps →

8 cards →

9 friends →

10 watches →

